

Bản án số: 81/2023/HSST

Ngày: 19/7/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Ngoãn;

Ông Trần Đức Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa:
Ông Dương Thế Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 76/2023/HSST ngày 09 tháng 6 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2023/QĐXXST – HS ngày 07 tháng 7 năm 2023, đối bị cáo:

Hoàng Thị B, sinh năm 1981, tại tỉnh L

Chứng minh nhân dân số 285444XXX; cấp ngày 08/10/2009 Nơi cấp: Công an tỉnh Bình Phước.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Trung T và bà Nông Thị E; Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày xx/02/2012, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xử phạt 07 năm 06 tháng tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và án phí, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

- Người làm chứng: Điều Thanh M, sinh năm 2000, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 15/5/2022, Hoàng Thị B gọi điện thoại di động cho một người tên Diễm (không rõ nhân thân, lý lịch) hỏi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Diễm hẹn B sáng ngày 16/5/2022 đến khu vực ngã ba “Năm Ràng” thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước. Khoảng 07 giờ ngày 16/5/2022, B điều khiển xe mô

tô không biển số đến mua của Điểm 01 bịch nylon chứa ma túy với giá 700.000 đồng, B trả trước cho Điểm 500.000 đồng, còn nợ lại 200.000 đồng. Mua xong, B cầm ma túy mang về nhà trọ thuê của ông Điều G thuộc thôn Đ cùng xã Đ, B lấy ra một ít ma túy bỏ vào trong 01 ống hút nhựa dài khoảng 02 cm rồi mang xuống dưới nhà bếp để trên ghế nhựa, dùng 01 cây kéo cắt 01 đầu ống nhựa ra lấy 01 ít ma túy cho vào nỏ (dụng cụ dùng để hút ma túy), tay phải cầm bật lửa lên, tay trái cầm nỏ đốt nấu ma túy rồi dùng miệng hút từ 03 đến 04 hơi. Sau khi hút xong, B để bật lửa ga, nỏ xuống nền nhà, rồi đi lên phòng khách chăm con. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, B quay lại nhà bếp tiếp tục lấy ra một ít ma túy bỏ vào nỏ đốt nấu lên sử dụng. Sau đó, B cất dụng cụ sử dụng ma túy xuống dưới gầm bàn nấu ăn, rồi chia số ma túy còn lại đã mua được trước đó cho vào trong 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, 01 ống để vào trong bịch nylon màu hồng cất giấu tại phòng ngủ, 01 ống còn lại để dưới nền bê tông khu vực nhà bếp. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Dũng (không rõ nhân thân, lý lịch) điều khiển xe mô tô đến rủ B đi gặp Trọng (không rõ nhân thân, lý lịch) tại khu vực Suối Đá thuộc xã Đường 10, huyện Bù Đăng mua ma túy. Dũng chờ B đến gặp Trọng hỏi mua 150.000 đồng ma túy, thì Trọng cho biết chỉ bán loại giá 300.000 đồng, nên B và Dũng mỗi người góp 150.000 đồng mua 01 đoạn ống nhựa có chứa ma túy, đồng thời nhờ Trọng chia đôi ma túy mỗi người một nửa. Mua xong, Dũng điều khiển xe mô tô chở B trở về nhà. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Hoàng Văn Tư điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở theo Huỳnh Anh Dũng đến nhà B. Khi đến nơi, Dũng nói với B “tụi con có 200.000 đồng, cô có lấy ma túy về không cho tụi con góp hút chung, B nói: “Khi nào sử dụng sẽ gọi điện cho”, B không nhận tiền của Dũng. Nghe vậy, Tư vào nhà của B nằm vông, còn Dũng điều khiển xe mô tô trở về nhà. Trong nhà trọ của B đang có Nông Quý Sanh, Hoàng Đại Trường và Trần Văn Trung đang ngồi chơi trong nhà. Do cháu Hoàng Thị Kim Ngọc (là con của B) đang ngủ, nên Tư cùng Sanh, Trường và Trung đi xuống khu vực nhà bếp ngồi chơi. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, Dũng quay trở lại gặp B hỏi “Tư đang ở đâu?”, B trả lời là Tư đang ở dưới bếp, thì Dũng đi xuống bếp chơi với Tư, Sanh, Trường và Trung. Đến khoảng 16 giờ 15 phút ngày 16/5/2022, Điều Thanh M đến gặp B hỏi mua 300.000 đồng ma túy. B đồng ý bán cho M 01 (một) đoạn ống hút nhựa được hàn kín 02 đầu bên trong có chứa ma túy đá. M lấy số tiền 300.000 đồng đưa cho B, khi B vừa nhận tiền của M bỏ tiền vào túi quần bên phải phía sau B đang mặc, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an xã Đăk Nhau đến kiểm tra, phát hiện có ma túy, nên lập Biên bản phạm tội quả tang thu giữ vật chứng (ký hiệu M có chữ ký của B, dấu lấn tay của M) và 300.000 đồng. Kiểm tra tại khu vực nhà bếp của B, Cơ quan Công an phát hiện Tư, Dũng, Trường và Sanh đang ngồi sử dụng ma túy bằng dụng cụ sử dụng ma túy của B, còn Trung chạy trốn thoát. Khám xét khẩn cấp, thu giữ 01 đoạn ống hút trên nền bê tông tại khu vực nhà bếp bên trong chứa ma túy (Ký hiệu M1 có chữ ký của B), 01 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy đựng trong bịch nylon màu hồng (ký hiệu M3 có chữ ký của B) cất giấu tại phòng ngủ của B; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, gồm 01 chai nhựa có nắp được khoét 02 lỗ, 01 lỗ được gắn 01 đoạn ống hút nhựa, còn 01 lỗ gắn 01 nỏ thủy tinh (ký hiệu M4 có chữ ký của B. B khai nhận 02 đoạn ống hút chứa ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma túy là của B; tại vách tường phía sau nhà phát hiện 01 khẩu trang y tế màu xanh bên trong có 01 gói ny lon bên trong chứa chất

ma túy màu trắng (ký hiệu M2-1) và 02 gói nylon chứa ma túy tinh thể màu trắng (ký hiệu M2 - 2).

B khai nhận toàn bộ số ma túy, gồm: 01 đoạn ống hút trên nền bê tông tại khu vực nhà bếp bên trong chứa ma túy, 01 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy đựng trong bịch nylon màu hồng cất giấu tại phòng ngủ và bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy là của B, còn lại số ma túy, gồm 01 gói nylon bên trong chứa chất ma túy màu trắng và 02 gói nylon chứa ma túy tinh thể màu trắng thu được trong khẩu trang y tế màu xanh tại vách tường phía sau nhà không phải là của B.

- Tại Kết luận giám định số xx/KL(MT)-KTHS ngày 01/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Phước, kết luận:

+ Tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu M) có trong đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,0476 gam.

+ Tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu M1) có trong đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu, được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,1758 gam.

+ Chất rắn màu trắng (Ký hiệu M2-1) nằm bên trong 01 (một) cái khẩu trang, loại khẩu trang y tế màu xanh bên trong có 01 (một) gói nylon chứa chất màu trắng được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,7399 gam.

+ Tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2-2) trong 02 (hai) gói nylon được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 1,3218 gam.

+ Tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu M3) có trong đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,1081 gam.

+ Chất màu nâu đen (Ký hiệu M4) bám dính trong 01 (một) vỏ thủy tinh và các mảnh vỡ được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng.

- Về vật chứng vụ án, đã xử lý, như sau:

+ Trả lại số tiền 1.285.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội cho bị can B;

+ 03 bì thư đựng mẫu hoàn lại sau giám định số: 109M1; 109M2; 109M3/2022/GĐ-MT ngày 01/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước; 01 điện thoại di động hiệu REALME màu xanh và 300.000 đồng chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng và ký gửi tại tài khoản Công an huyện Bù Đăng phục vụ cho việc truy tố, xét xử.

+ Xe mô tô không biển số, B đã bán cho một người không rõ nhân thân, lý lịch nên không thu hồi được.

Tại Cáo trạng số: 81/CT –VKS - BĐ ngày 08/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Hoàng Thị B về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Thị B phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy;

Áp dụng khoản 1, Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thị B từ 02 năm, 06 tháng đến 03 năm tù

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng, do bị cáo có con con nhỏ, hiện là lao động chính.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị xử lý theo qui định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng Thị B thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định, như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào ngày 16/5/2022, Hoàng Thị B đi xe mô tô đến ngã ba “Năm Ràng” thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước gặp Điềm (không rõ nhân thân, lý lịch) mua 01 bịch nylon ma túy với giá 700.000 đồng và mua của Trọng (không rõ nhân thân, lý lịch) 01 đoạn ống hút ma túy với giá 150.000 đồng mang về phòng trọ của B để sử dụng và bán lại kiếm lời. Ngay trong ngày 16/5/2022, B đã bán cho Điềm Thanh M 01 lần với giá là 300.000 đồng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an xã Đăk Nhau kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang người cùng tang vật.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Hoàng Thị B đã phạm vào Tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Tuy nhiên, do muốn có tiền sử dụng ma túy bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương.

Bản thân bị cáo đã từng có tiền án về Tội mua bán trái phép chất ma túy, mặc dù đã được xóa án tích nhưng vẫn bị coi là có nhân thân không tốt.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có con còn nhỏ, bị cáo bị bệnh hiểm nghèo (HIV giai đoạn cuối). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có con còn nhỏ; hiện là lao động chính trong gia đình, không có thu nhập ổn định nên miễn chấp hành hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Đối với số tiền 1.285.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng đã trả lại cho bị cáo B là đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Cần tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong ký hiệu lần lượt là 109M1; 109M2; 109M3 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước.

Cần tịch thu hoá giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh dương đã qua sử dụng và 300.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Đối với người tên Diễm, Trọng bán ma túy cho B, do không xác định được nhân thân, lý lịch; Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với người tên Dũng điều khiển xe mô tô chở B đi mua ma túy do không xác định được nhân thân, lý lịch; không có tài liệu chứng cứ khác, không có căn cứ xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Hoàng Văn T, Huỳnh Anh D, Nông Quý S và Hoàng Đại T đã tự ý sử dụng ma túy của B, bị cáo không có hành vi bàn bạc, giúp sức vào việc mua bán hay tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; việc các đối tượng sử dụng ma túy thì Bên cũng hoàn toàn không biết các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà mình; không có tài liệu chứng cứ khác, không có căn cứ xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với ông Điều G cho B thuê phòng trọ không biết B mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy; không có tài liệu chứng cứ khác, không có căn cứ xử lý. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Trần Văn Trung bỏ đi khỏi địa phương chưa làm việc được; nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị B phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy;

Áp dụng khoản 1, Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị B 02 năm, 06 tháng tù (hai năm, sáu tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

[2] Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong ký hiệu lần lượt là 109M1; 109M2; 109M3 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước.

Tuyên tịch thu hoá giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh dương đã qua sử dụng

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 0009xxx ngày 18/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng)

Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

(Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng tại kho bạc nhà nước ngày 19/10/2022)

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Thị B phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Thanh